

CÔNG TY TNHH THÁI SƠN LONG AN MIỀN TRUNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THÁI SƠN LONG AN MIỀN TRUNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI SON LONG AN CENTRAL REGION LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: THAI SON LONG AN REGION CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110547081

3. Ngày thành lập: 20/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 501, số 14 Nam Đồng, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0932012210

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thang máy, cầu thang tự động, - Các loại cửa tự động, - Hệ thống đèn chiếu sáng, - Hệ thống hút bụi, - Hệ thống âm thanh, - Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, - Thử độ ẩm và các công việc thử nước, - Chống ẩm các toà nhà, - Chôn chân trụ, - Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, - Uốn thép, - Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà,	4390

5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Trồng lúa	0111
14.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
15.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
16.	Trồng cây mía	0114
17.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
18.	Trồng cây lấy sợi	0116
19.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
21.	Trồng cây hàng năm khác	0119
22.	Trồng cây ăn quả	0121
23.	Trồng cây điều	0123
24.	Trồng cây hồ tiêu	0124
25.	Trồng cây cao su	0125
26.	Trồng cây cà phê	0126
27.	Trồng cây chè	0127
28.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
29.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: - Trồng cây cảnh lâu năm gồm: Trồng các cây cảnh phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa. - Trồng cây lâu năm khác còn lại gồm: Cây dâu tằm, cây trôm, cây cau, cây trầu không	0129
30.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
31.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
32.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
33.	Chăn nuôi gia cầm	0146
34.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161

35.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
36.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
39.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
40.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
41.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
42.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
43.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
44.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
45.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
46.	Quảng cáo	7310
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;	7410
48.	Bán buôn tổng hợp	4690
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
50.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
51.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
52.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
53.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
54.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
55.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
56.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
57.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
58.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
59.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
60.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

61.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
62.	Sản xuất đường	1072
63.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
64.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
65.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
66.	Sản xuất cà phê	1077
67.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
68.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
69.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
70.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
71.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
72.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
73.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
74.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
75.	Bốc xếp hàng hóa	5224
76.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
77.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
78.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
79.	Đại lý du lịch	7911
80.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
81.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
82.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
83.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
84.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
85.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
86.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
87.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
88.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
89.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
90.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
91.	Tái chế phế liệu	3830
92.	Xây dựng nhà để ở	4101
93.	Xây dựng nhà không để ở	4102
94.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
95.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
96.	Xây dựng công trình điện	4221
97.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

98.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
99.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
100.	Xây dựng công trình thủy	4291
101.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
102.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
103.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
104.	Phá dỡ	4311
105.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
106.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
107.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
108.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
109.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
110.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 980.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN THÁI SƠN - LONG AN

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 1100936235

Do: *Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An* Cấp ngày: 03/03/2009

Địa chỉ trụ sở chính: *Ấp 2/5, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN PHI NĂNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 08/03/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 091088000158

Ngày cấp: 07/05/2023

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *B4.05 Chung cư Citisoho, Khu phố 3, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *B4.05 Chung cư Citisoho, Khu phố 3, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội